

Bản án số: **71/2018/HS-ST**  
Ngày: 26-11-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C THÀNH – TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Tòng.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nguyễn Hoàng Phúc.**

2/ Bà **Nguyễn Thị Mười.**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Huỳnh Minh Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C Thành.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C Thành tham gia phiên tòa:**  
Ông **Lê Quốc Bảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Minh C (Tên gọi khác: M),** sinh năm 1986; tại tỉnh Bến Tre;

Nơi cư trú: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 3/12;

Con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị C;

Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 09/02/2018, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác (đã đóng phạt ngày 17/02/2018);

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Lâm Văn T, sinh năm 1968; (Có mặt)

Trú tại: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị C, sinh năm 1959; (Có mặt)

Trú tại: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Phùng Minh H, sinh năm 1973; (Có yêu cầu vắng mặt)

Trú tại: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Văn P, sinh năm 1988; (Vắng mặt)

+ Dương Ngọc S, sinh năm 1995; (Vắng mặt)

+ Trương Sơn C, sinh năm 1979; (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 11/7/2018, anh Phùng Minh H tổ chức nhậu tại nhà ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre cùng Dương Ngọc S, Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh C, Lâm Văn T và xem bóng đá. Trong lúc nhậu thì giữa C và T xảy ra lời qua tiếng lại, T bỏ đi về nhà, ngay lúc này do bức tức chuyện vừa cãi nhau nên C cầm con dao thái lan trên bàn nhậu đuổi theo T, những người còn lại nhậu tiếp. Khi C đuổi theo một đoạn khoảng 30 mét thì bắt kịp T và dùng dao chém vào ngực T 01 vết, đâm trúng bụng T 01 vết, thấy T bị thương C quay lại nhà H bị té ngã rơi con dao trước cửa, C đứng dậy vào nhà nói với mọi người C đã đâm T và cùng người dân đưa T đi cấp cứu tại bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu tỉnh Bến Tre.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ: 01 con dao bị gãy làm hai, phần cán dao nhựa màu đen kích thước (12cm x 02cm), phần lưỡi dao kim loại dài 16cm, rộng nhất 04cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262-918/TgT ngày 21/9/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bến Tre kết luận Lâm Văn T:

- Vết thương trước ngực trái liên sườn III dài 04cm đã lành sẹo, kích thước 03cmx0,2cm;

- Vết thương bụng vùng hố chậu phải dài 05cm, phôi mọc nổi lớn;

+ Phẫu thuật mở bụng đường giữa trên và dưới rốn dài 14cm vào ổ bụng thấy ổ bụng có 300ml máu loãng mọc nổi lớn phôi ra bầm dập, thủng, chảy máu các tạng trong ổ bụng không bị tổn thương;

+ Hiện: Vết mổ lành sẹo, kích thước (14cmx0,3cm),

Vết thương hố chậu phải dài 05cm đã lành sẹo, kích thước (04cmx0,4cm);

\* Cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc nhọn gây ra.

\* Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 28%.

Quá trình điều tra, xác định con dao C dùng đâm, chém T là của Phùng Minh H, H không yêu cầu nhận lại. Trong quá trình điều trị thương tích C là người chăm sóc cho T trả 16.000.000 đồng chi phí điều trị (số tiền này của bà Nguyễn Thị C (mẹ C) đưa cho C), bà C còn bồi thường cho T 8.000.000 đồng tiền mất thu nhập và T không có yêu cầu nào khác. Bà C không yêu cầu C trả 24.000.000 đồng.

Cáo trạng số 66/CT-VKSCT-HS ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C Thành truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về Tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận ông Lâm Văn T đã nhận bồi thường số tiền 24.000.000 đồng và không yêu cầu gì khác.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bị gãy làm hai, phần cán dao nhựa màu đen kích thước (12cm x 02cm), phần lưỡi dao kim loại dài 16cm, rộng nhất 04cm.

Ý kiến của bị hại: Đã nhận tiền bồi thường xong, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã rất ân hận về hành vi sai trái của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phùng Minh H có yêu cầu xét xử vắng mặt; người làm chứng Trương Sơn C, Dương Ngọc S, Nguyễn Văn P vắng mặt. Bị cáo, bị hại không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử do đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo trước tòa là phù hợp với lời trình bày của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng về thời gian, địa điểm cũng như dụng cụ gây án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 03 giờ 30, phút ngày 11/7/2018, tại ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ cãi và qua lại, sau khi đã nhậu say Nguyễn Minh C đã có hành vi dùng dao đâm và chém Lâm Văn T trúng ngực 01 vết, bụng 01 vết gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262-918/TgT ngày 21/9/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bến Tre kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lâm Văn T do thương tích là 28%. Đối với 01 con dao thái lan có phần lưỡi dao kim loại dài 16cm bị cáo C dùng để chém gây thương tích cho ông Lâm Văn T được xác định là hung khí nguy hiểm. Giữa bị cáo và ông T không có mâu thuẫn gì, xuất phát từ việc có lời qua tiếng lại trong lúc uống rượu chung, bị cáo đã dùng dao thái lan chém, đâm gây thương tích cho ông T. Bị cáo, bị hại cũng xác định giữa bị cáo và ông T không có mâu thuẫn gì với nhau, bị cáo không biết lý do vì sao bị cáo lại gây thương tích cho ông T. Bị cáo có một tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác vào tháng 02/2018. Điều đó cho thấy tính chất côn đồ, xem thường pháp luật và sức khỏe người khác của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và thương tích với tỷ lệ 28% của ông T là do chính bị cáo dùng dao gây ra. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Minh C phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”. Truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và đúng người, đúng tội nên được chấp nhận.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại; bị cáo trực tiếp chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị thương tích; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bác ruột là liệt sĩ; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của ông Lâm Văn T là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã bồi thường cho ông T số tiền 16.000.000 đồng chi phí điều trị, bà C (mẹ của bị cáo C) bồi thường cho ông T số tiền 8.000.000 đồng tiền mất thu nhập, ông T không có yêu cầu bồi thường gì khác nên ghi nhận. Bà Nguyễn Thị C không yêu cầu bị cáo C hoàn trả lại số tiền đã thay bị cáo bồi thường nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bị gãy làm hai, phần cán dao nhựa màu đen kích thước (12cm x 02cm), phần lưỡi dao kim loại dài 16cm, rộng nhất 04cm bị cáo dùng gây thương tích cho ông T là của anh Phùng Minh H, anh H không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]** Căn cứ vào điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C (tên gọi khác: M) phạm “Tội cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C (tên gọi khác: M) 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

**[2]** Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị hại ông Lâm Văn T đã nhận số tiền bồi thường là 24.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

- Ghi nhận bà Nguyễn Thị C không yêu cầu bị cáo C hoàn trả lại số tiền đã thay bị cáo bồi thường.

**[3]** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bị gãy làm hai, phần cán dao nhựa màu đen kích thước (12cm x 02cm), phần lưỡi dao kim loại dài 16cm, rộng nhất 04cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

**[4]** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS C huyện (2b);
- UBND xã G (1b);
- Những người tham gia tố tụng (5b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phan Thanh Tòng**